

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 199/2024/HNGD-ST

Ngày: 24/12/2024.

V/v: “*Tranh chấp hôn nhân gia đình*”.

**NHÂN DANH
NUỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM.**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA.

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Hà.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trọng Thúy.
Ông Lê Hữu Tới.

Thư ký Tòa án: bà Đỗ Kim Oanh - thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện VKSND tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Văn N - Kiểm sát viên.

Ngày 24/12/2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 172/2024/TLST-HNGD ngày 09/10/2024 về việc “*Tranh chấp hôn nhân gia đình*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 167/2024/QĐXXST-HNGD ngày 06/12/2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: chị P, HSUAN - CHEN, sinh năm 1984. Vắng mặt.

Địa chỉ: Số A, ngõ B, đường M, Khóm I, phường Á, thị trấn P, huyện N, Đà Nẵng.

Người được nguyên đơn ủy quyền giao nhận tài liệu, chứng cứ, văn bản tố tụng của Tòa án: anh Nguyễn Việt H, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Thôn T, xã B, thị trấn Đ, tỉnh Quảng Ninh.

Bị đơn: anh Trịnh Đăng G, sinh năm 1981. Vắng mặt.

Địa chỉ: Khu phố L, thị trấn Q, huyện Y, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chỉ PAN, HSUAN - CHEN trình bày:

- Về hôn nhân: chị và anh Trịnh Đăng G kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 06/01/2023 tại UBND huyện Y, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính tình vợ chồng không hòa hợp, không có tiếng nói chung, bất đồng quan điểm sống. Bên cạnh đó, do khoảng cách địa lý xa xôi gây khó khăn cho cả hai bên khi giải quyết việc gia đình, khiến cho cuộc sống trở nên bế tắc, không có cách giải quyết nào khác. Mặc dù chị và anh G đã nhiều lần nói chuyện với nhau và được hai bên gia đình động viên, khuyên bảo, nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không hàn gắn được. Nay chị xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đã sống ly thân nhau nên tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh G.

- Về con chung: Quá trình chung sống, chị và anh G không có con chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản, công nợ chung: chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Trịnh Đăng G trình bày:

- Về hôn nhân: anh và chị P, HSUAN - CHEN kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 06/01/2023 tại UBND huyện Y, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc với nhau, tuy nhiên chị P, HSUAN - CHEN hay đi đi về về giữa Việt Nam và Đài Loan. Sau đó, từ Tết nguyên đán năm 2023 đến nay chị P, HSUAN - CHEN sang Đài Loan ở không về Việt Nam, hiện nay chị vẫn sinh sống ở Đài Loan và không liên lạc với anh nữa, dẫn đến vợ chồng sống ly thân nhau. Quá trình sinh sống, vợ chồng không có mâu thuẫn gì lớn, đến nay anh xét thấy tình cảm của mình đối với chị P, HSUAN - CHEN vẫn còn, nên đề nghị Tòa án hòa giải để vợ chồng quay về tiếp tục chung sống cùng nhau, anh không muốn ly hôn chị P, HSUAN - CHEN.

- Về con chung: Quá trình chung sống, anh và chị P, HSUAN - CHEN không có con chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản, công nợ chung: anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:*

Về tố tụng: Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự; nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng.

Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị P, HSUAN - CHEN.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: chị P, HSUAN - CHEN (hiện đang sinh sống tại Đài Loan) chưa nhập cảnh về nước làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Trịnh Đăng G có hộ khẩu thường trú tại Khu phố L, thị trấn Q, huyện Y, tỉnh Thanh Hóa. Vì vậy, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Chị P, HSUAN - CHEN có đơn xin giải quyết vắng mặt, anh Trịnh Đăng G đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ 2 nhưng vắng mặt không có lý do. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét vắng mặt chị P, HSUAN - CHEN và anh Trịnh Đăng G theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: chị P, HSUAN - CHEN và anh Trịnh Đăng G kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, ngày 06/01/2023 được UBND Huyện Y, tỉnh Thanh Hóa cấp Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn. Như vậy, quan hệ hôn nhân giữa chị P, HSUAN - CHEN và anh Trịnh Đăng G là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình vợ chồng không hòa hợp, không có tiếng nói chung, bất đồng quan điểm sống, nên thường hay xích mích, cãi cọ lẫn nhau, khiến cuộc sống chung không còn hạnh phúc. Mặc dù đã được hai bên gia đình hòa giải, anh chị cũng hết sức cố gắng, nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không hàn gắn được, mâu thuẫn vẫn tiếp tục xảy ra và ngày càng nghiêm trọng hơn. Sau đó, từ Tết nguyên đán năm 2023 đến nay chị P, HSUAN - CHEN sang Đài Loan ở không về Việt Nam, không liên lạc với anh G nữa, dẫn đến vợ chồng sống ly thân nhau và không còn quan tâm gì đến nhau nữa. Qua đó, cho thấy quan hệ hôn nhân giữa chị P, HSUAN - CHEN và anh Trịnh Đăng G không có sự vun đắp từ hai phía, không thực hiện quyền và nghĩa vụ của vợ chồng theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình. Chị P, HSUAN - CHEN đến nay vẫn chưa về Việt Nam, vợ chồng sống xa nhau nên tình cảm dần phai nhạt. Nay chị P, HSUAN - CHEN xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên yêu cầu được ly hôn anh G, anh G xét thấy tình cảm vợ chồng với chị P, HSUAN - CHEN vẫn còn, nên đề nghị được đoàn tụ. Tuy nhiên, chị P, HSUAN - CHEN làm đơn khởi kiện đề nghị được ly hôn anh Trịnh Đăng G, không yêu cầu Tòa án hòa giải, điều đó cho thấy chị P, HSUAN - CHEN xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, không còn tin tưởng lẫn nhau, không thể hàn gắn được, mục đích hôn nhân không đạt được nên cương quyết xin ly hôn với anh G. Anh G có nguyện vọng muốn đoàn tụ nhưng không có biện pháp gì khác.

Hội đồng xét xử thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị P, HSUAN - CHEN và anh Trịnh Đăng G xảy ra đã lâu, mức độ đã trầm trọng, đã sống ly thân nhau nên thực tế tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên căn cứ Khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị P, HSUAN - CHEN, cho chị P, HSUAN - CHEN được ly hôn anh Trịnh Đăng G là có căn cứ.

[2.2] Về con chung: chị P, HSUAN - CHEN và anh Trịnh Đăng G không có con chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2.3] Về tài sản, công nợ chung: chị P, HSUAN - CHEN và anh Trịnh Đăng G không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về án phí: chị PAN, HSUAN - CHEN phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình. Khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự. Khoản 1 Điều 6; điểm a Khoản 1 Điều 24; điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị P, HSUAN - CHEN.

- **Về hôn nhân:** chị P, HSUAN - CHEN được ly hôn anh Trịnh Đăng G.

- **Về con chung:** chị P, HSUAN - CHEN và anh Trịnh Đăng G không có con chung, Tòa án không giải quyết.

- **Về tài sản, công nợ chung:** chị P, HSUAN - CHEN và anh Trịnh Đăng G không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** chị P, HSUAN - CHEN phải nộp 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000578 ngày 08/10/2024 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa. Chị P, HSUAN - CHEN đã nộp đủ án phí.

- **Về quyền kháng cáo:** anh Trịnh Đăng G có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật. Chị P, HSUAN - CHEN có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định pháp luật.

Noi nhận:

- Tòa án ND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Cục THADS tỉnh Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- Tổ HC-TP;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thu Hà

